

Số: **4051**/TB-TCHQ

Hà Nội, ngày **06** tháng **5** năm 2015

## THÔNG BÁO

### Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Nghị định số 06/2003/NĐ-CP ngày 22/1/2003 của Chính phủ quy định về việc phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 49/2010/TT-BTC ngày 12/4/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 164/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Trung tâm Phân tích phân loại hàng hóa XNK (Chi nhánh tại tp. Hồ Chí Minh) tại thông báo số 743/TB-PTPLHCM ngày 3/4/2015 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

**1. Tên hàng theo khai báo:** (NLSX Nescafe) Hương cà phê (Silarom Coffee Flavouring) (Hàng đồng nhất 25kg/thùng) (Mục 1).

**2. Đơn vị nhập khẩu:** Công ty TNHH Nestle Việt Nam; địa chỉ: KCN Biên Hòa II, tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; mã số thuế: 3600235305.

**3. Số, ngày tờ khai hải quan:** 10032100283/A12 ngày 6/3/2015 đăng ký tại Chi cục Hải quan Biên Hòa – Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai.

**4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa:** Thành phần gồm: Hỗn hợp chất thơm: Butoxyethanol; Furanmethanethiol; Trimethylpyrazine; Cymene..., maltodextrin, triacetin, dạng bột.

**5. Kết quả phân loại:**

Tên thương mại: Silarom Coffee Flavouring.

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Thành phần gồm: Hỗn hợp chất thơm: Butoxyethanol; Furanmethanethiol; Trimethylpyrazine; Cymene..., maltodextrin, triacetin, dạng bột.	
Ký, mã hiệu, chủng loại: Silarom Coffee Flavouring.	Nhà sản xuất: Không có thông tin.

thuộc nhóm **33.02** “Hỗn hợp các chất thơm và các hỗn hợp (kể cả dung dịch cồn) với thành phần chủ yếu gồm một hoặc nhiều các chất thơm này; dùng làm nguyên liệu thô trong công nghiệp; các chế phẩm khác làm từ các chất thơm, dùng cho sản xuất đồ uống”, phân nhóm **3302.10** “- Loại dùng trong công nghiệp thực phẩm hoặc đồ uống”, mã số **3302.10.90** “- - Loại khác” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi.


Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận: *thanh*

- Tổng cục trưởng (đề b/c);
- Các Cục HQ tỉnh, tp. (đề t/hiện);
- Chi cục Hải quan Biên Hòa (Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai);
- Trung tâm PTPL HH XNK và các chi nhánh;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-Thảo (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

*Thanh*



**Nguyễn Dương Thái**